

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2023/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh ngày: 01/7/1971

Địa chỉ: Số nhà B, ngõ A, đường N, tổ dân phố I, phường B, thị xã H, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh ngày: 10/8/1984

Địa chỉ: Số nhà A, đường N, tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh T.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 15/11/2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh ngày: 01/7/1971

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh ngày: 10/8/1984

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung K và chị Phạm Thị Thu H thỏa thuận thống nhất ly hôn.

* Về con chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Phạm Thị Thu H thống nhất vợ chồng có 01 con chung, cháu Nguyễn Đình P, sinh ngày: 07/4/2021. Chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Đình P cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 5.000.000 đồng, mỗi tháng anh K giao tiền trực tiếp cho chị H một lần, kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi cháu Nguyễn Đình P tròn 18 tuổi. Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Phạm Thị Thu H tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Nguyễn Trung K và chị Phạm Thị Thu H thỏa thuận anh K nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và anh K phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh K đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004387 ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND phường B, thị xã H, tỉnh T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Phạm Đức Quang